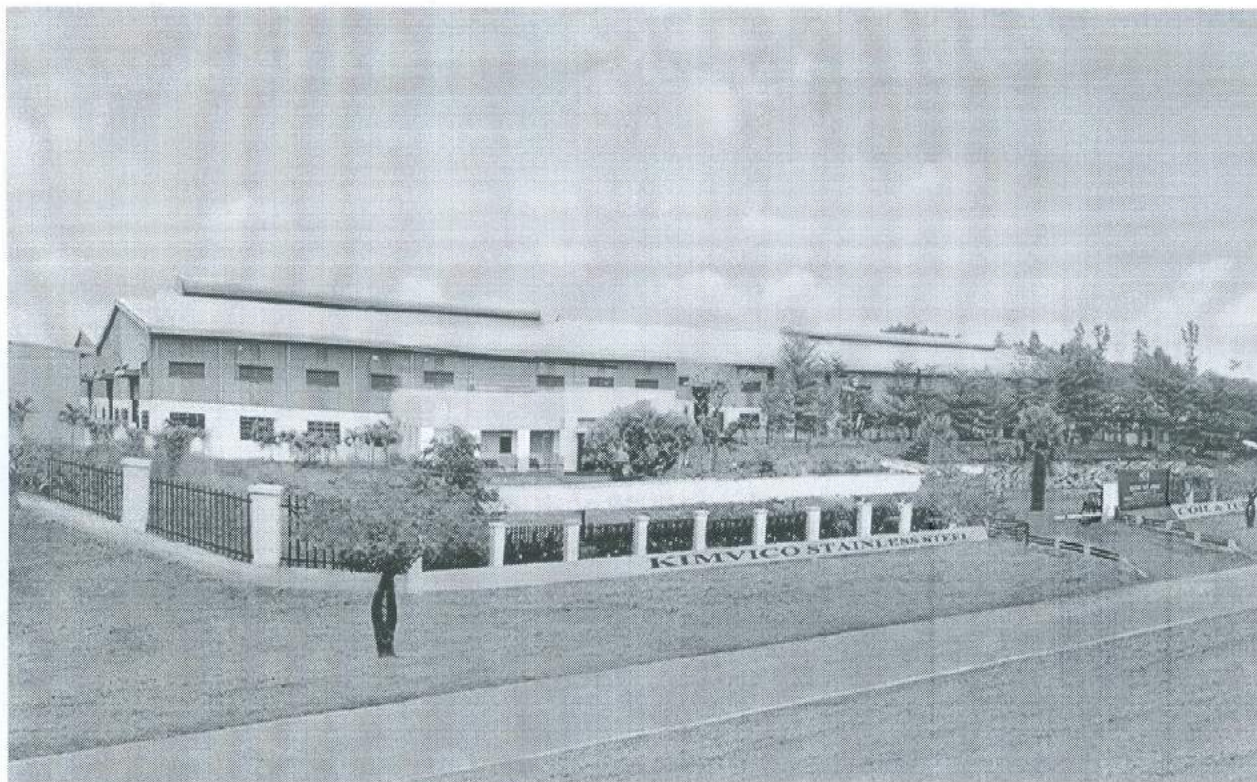


**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT XUẤT NHẬP  
KHẨU INOX KIM VĨ  
NĂM 2020**





**MỤC LỤC**

<b>I.</b>	<b>THÔNG TIN CHUNG .....</b>	<b>1</b>
1.	THÔNG TIN KHÁI QUÁT .....	1
2.	NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH.....	2
3.	MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ .....	2
4.	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN.....	4
5.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	4
<b>II.</b>	<b>TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.....</b>	<b>8</b>
1.	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH .....	8
2.	TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ .....	9
3.	TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.....	12
4.	TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH.....	12
5.	CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU .....	14
6.	BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY	14
<b>III.</b>	<b>BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.....</b>	<b>17</b>
1.	ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH .....	17
2.	TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH.....	18
3.	NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ .....	19
4.	KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI.....	20
<b>IV.</b>	<b>ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY .....</b>	<b>20</b>
1.	ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY, TRONG ĐÓ CÓ ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI.	20
2.	ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY .....	21
3.	CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	21
<b>V.</b>	<b>QUẢN TRỊ CÔNG TY.....</b>	<b>21</b>
1.	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	21
2.	BAN KIỂM SOÁT .....	24
3.	CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT .....	27
<b>VI.</b>	<b>BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....</b>	<b>28</b>
1.	Ý KIẾN KIỂM TOÁN .....	29
2.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN .....	29

## **DANH MỤC BẢNG BIỂU**

Bảng số 2: Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh .....	8
Bảng số 3: Cơ cấu lao động.....	11
Bảng số 4: Tình hình tài chính .....	13
Bảng số 5: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	13
Bảng số 6: Cơ cấu cổ đông.....	14
Bảng số 7: Tình hình tài sản.....	18
Bảng số 8: Tình hình công nợ .....	19
Bảng số 9: Các quyết định, nghị quyết của HĐQT năm 2020 .....	24
Bảng số 10: Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát .....	27
Bảng số 11: Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ .....	28
Sơ đồ số 1: Mô hình quản trị .....	3





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT**

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302124121 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 22 tháng 05 năm 2008; đăng ký thay đổi lần thứ 11 (thay cho Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103010382) ngày 21 tháng 06 năm 2019.
- Vốn điều lệ: 495.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi lăm tỷ đồng*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 495.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi lăm tỷ đồng*)
- Địa chỉ: 117 Đường Võ Văn Bích, Ấp 11, Xã Tân Thạnh Đông, Huyện Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (84-028) 3797 9009
- Số fax: (84-028) 3797 9100
- Website: [www.kimvico.com.vn](http://www.kimvico.com.vn)
- Mã cổ phiếu (nếu có): KVC

*Quá trình hình thành và phát triển*

Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ với tiền thân là Cơ sở sản xuất thép Kim Vĩ được thành lập từ năm 1989. Giai đoạn từ 2000 – 2008, Công ty hoạt động với mô hình Công ty TNHH Kim Vĩ và từ tháng 5 năm 2008 tới nay, Công ty hoạt động với mô hình Công ty cổ phần.

- Năm 1989: Thành lập Cơ sở Kim Vĩ
- Năm 2000: Thành lập Công ty TNHH Kim Vĩ. Công ty TNHH Kim Vĩ hoạt động với mức vốn điều lệ ban đầu là 5 tỷ đồng.
- Năm 2008: Công ty TNHH Kim Vĩ tiếp tục chuyển đổi thành Công ty Cổ Phần Sản Xuất - Xuất Nhập Khẩu Inox Kim Vĩ với vốn điều lệ khi mới chuyển đổi là 16 tỷ đồng.
- Năm 2015: công ty được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng (13/02/2015).
- Ngày 14 tháng 04 năm 2015: công ty khai trương niêm yết cổ phiếu CTCP Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ với mã chứng khoán KVC tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Chính thức niêm yết 16.500.000 cổ phần trên HNX.
- Ngày 15/6/2016 Công ty đã được Trung tâm Lưu Ký Chứng Khoáng Việt Nam – Chi nhánh TP HCM chấp thuận thay đổi số lượng cổ phiếu đang lưu hành từ 16.500.000 cổ phiếu lên 33.000.000 cổ phiếu
- Ngày 18 tháng 07 năm 2016, Công ty đã thay đổi đăng ký kinh doanh lần 10 và nâng Vốn điều lệ lên thành 495 tỷ đồng.





## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

### CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ

- Ngày 21 tháng 06 năm 2019, Công ty đã thay đổi đăng ký kinh doanh lần 11 để chuẩn y việc thay đổi thông tin số chứng minh nhân dân của ông Đỗ Hùng, người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Hiện tại, Kim Vĩ vẫn đang trên bước đường phát triển, vẫn còn những điều cần phải hoàn thiện thêm. Tuy nhiên, Kim Vĩ tự hào về những đóng góp của mình vào quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước thông qua sự đầu tư liên tục của mình trong ngành thép không gỉ cũng như các ngành nghề khác. Trong hơn mười lăm (15) năm qua, Công ty đã nỗ lực xây dựng thương hiệu Kim Vĩ thành đơn vị lớn mạnh và có uy tín với khách hàng.

KIM VĨ (KIM trong từ “Kim loại”, VĨ trong từ “Vĩ đại”) luôn nỗ lực không ngừng để vượt qua những thử thách khắc nghiệt của thị trường, phấn đấu trở thành công ty kim loại vĩ đại như mong muốn của người sáng lập

## 2. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

- Ngành nghề kinh doanh:

Là doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất thép không gỉ, hoạt động chính của Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ là:

- o Cán luyện cuộn Inox (Thép không gỉ - cuộn cán nóng No1);
- o Sản xuất ống Inox (Thép không gỉ);
- o Gia công các phần hành, công đoạn liên quan đến cuộn, ống thép không gỉ;

Xuất nhập khẩu tất cả các sản phẩm vật tư, phụ tùng liên quan đến ngành thép không gỉ.

- Địa bàn kinh doanh:

Với bề dày 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất và phân phối thép không gỉ, Kim Vĩ đã xây dựng được mạng lưới khách hàng trên toàn quốc trong đó nhà sản xuất chiếm tỷ trọng 70% trong cơ cấu doanh thu và các khách lẻ, đại lý chiếm 30%. Điều này giúp doanh thu của Công ty luôn duy trì ổn định và không ngừng tăng trưởng qua các năm.

## 3. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

### 3.1. Cơ cấu bộ máy quản lý

Đến thời điểm 31/12/2020, cơ cấu tổ chức của Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ bao gồm (i) 01 trụ sở chính tại thành phố Hồ Chí Minh và (ii) 02 chi nhánh. Chi tiết như sau:

- o Công ty đặt trụ sở chính tại: Số 117, Võ Văn Bích, Ấp 11, Xã Tân Thạnh Đông, Huyện Củ Chi, Tp Hồ Chí Minh
- o Công ty có hai (02) chi nhánh
  - Chi nhánh Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ  
Địa chỉ: Ấp 11, Võ Văn Bích, Xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ

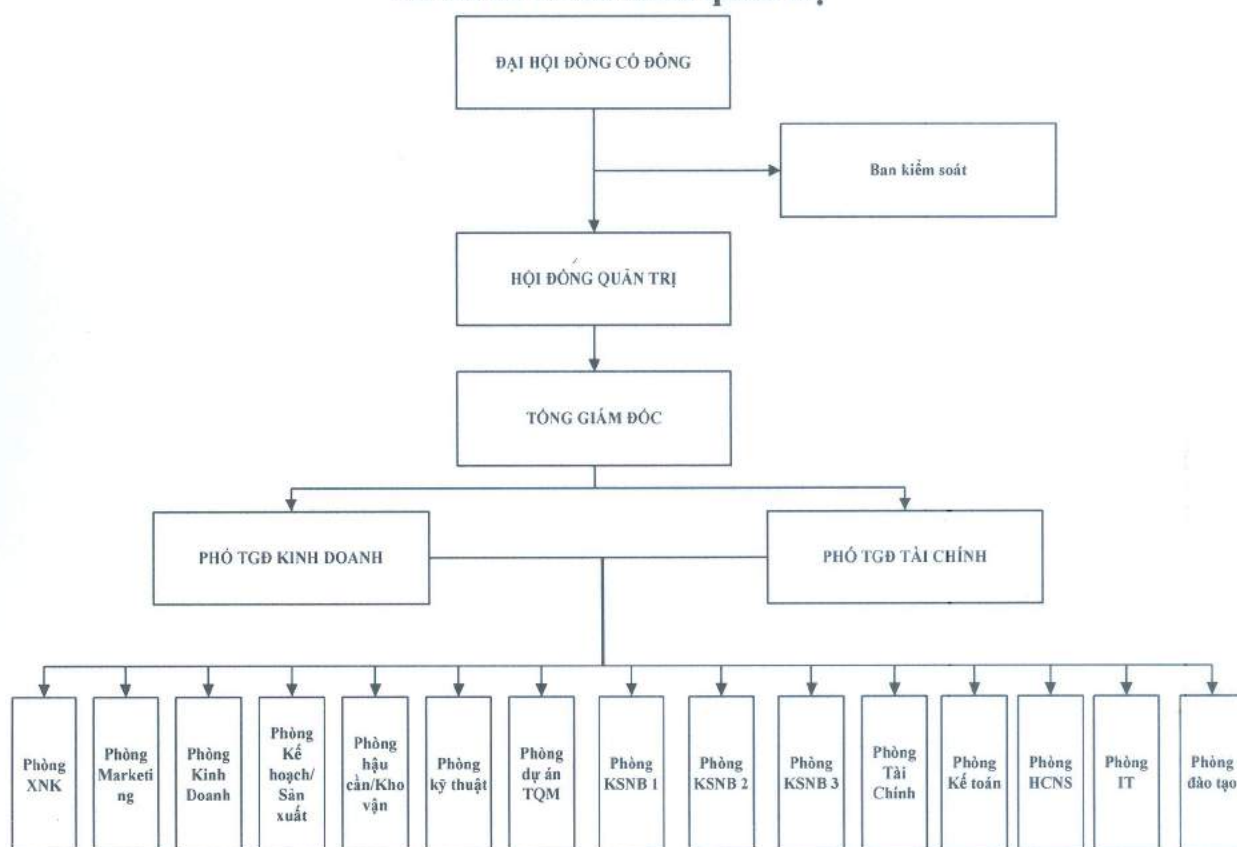
Chí Minh, Việt Nam

- Chi nhánh Lý Thường Kiệt – Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ

Địa chỉ: 22/48 Lý Thường Kiệt, Cư Xá Lữ Gia, Phường 15, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

### 3.2. Mô hình quản trị

**Sơ đồ số 1: Mô hình quản trị**



*(Nguồn: CTCP Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ)*

#### ↓ Chức năng, nhiệm vụ các phòng ban như sau:

- Đại hội đồng cổ đông:**

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty cổ phần và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ.

- Hội đồng quản trị:**

Là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 01 Chủ tịch và 04 thành viên với nhiệm kỳ là 5 năm. Hội đồng quản trị nhân danh Công ty





## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

### CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ

quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty.

#### ▪ **Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm ba (03) thành viên. Ban kiểm soát Công ty có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông.

#### ▪ **Ban Tổng Giám đốc:**

Bao gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc phụ trách từng lĩnh vực. Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm. Tổng Giám đốc điều hành công việc kinh doanh hàng ngày; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

### 3.3. Các công ty con và công ty liên kết: Không có

## 4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Về triển vọng trung và dài hạn, ngành thép không gỉ còn nhiều tiềm năng tăng trưởng do tốc độ đô thị hóa ngày càng tăng dẫn tới nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm thép tăng.

Mặt khác, so với lĩnh vực thép sản xuất, lĩnh vực thép không gỉ có rất nhiều lợi thế về thị trường do được ứng dụng trong các ngành hàng thiết yếu và nhiều tiềm năng tăng trưởng như y tế, công nghiệp thực phẩm và đặc biệt là ngành hàng tiêu dùng.

Không chỉ được hưởng lợi nhờ sự tăng trưởng của ngành hàng gia dụng, lĩnh vực thép không gỉ Việt Nam còn được hưởng lợi từ chính sách của Nhà nước nhằm bảo hộ sản xuất trong nước. Sau Quyết định số 7896/QĐ-BCT ngày 5/9/2014 của Bộ Công Thương quy định áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép không gỉ cán nguội nhập khẩu, nhu cầu các sản phẩm thép không gỉ cán nguội trong nước tăng cao.

Căn cứ vào các thống kê, nghiên cứu, đặc điểm của các ngành thép không gỉ trên thế giới và Việt Nam, cũng như các dấu hiệu phục hồi tích cực của nền kinh tế trong nước, hơn nữa lợi thế ngành trong đầu tư của Công ty, Kim Vĩ đã đặt ra định hướng phát triển theo hướng chú trọng về chiều sâu, tập trung vào các mảng sản phẩm đem lại giá trị gia tăng cao, đặc biệt là các sản phẩm thép cán nguội phục vụ cho lĩnh vực sản xuất hàng gia dụng thiết yếu, phù hợp với lợi thế ngành và lợi thế Công ty.

## 5. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

### ⚡ **Rủi ro kinh tế**

Rủi ro về kinh tế được xác định là loại rủi ro hệ thống được tạo ra từ yếu tố kinh tế





## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

### CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ

vĩ mô (ví dụ như tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, tỷ giá, lãi suất...) đều ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và Công ty cổ phần sản xuất xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ nói riêng. Sự ổn định và vững mạnh của nền kinh tế trong nước cũng như thế giới đóng vai trò hết sức quan trọng trong sự phát triển của doanh nghiệp. Tuy nhiên trong năm 2020 dịch bệnh Covid 19 bùng phát trên toàn cầu làm nền kinh tế suy thoái nặng nề, các yếu tố lạm phát, tỷ giá, lãi suất sẽ tăng cao làm cho nhu cầu tiêu dùng giảm mạnh là rào cản cho sự phát triển hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

**Tăng trưởng kinh tế:** Đây là yếu tố vĩ mô quan trọng nhất ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành nghề, lĩnh vực của nền kinh tế. Việt Nam được đánh giá là một trong những nước đang phát triển có tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao và ổn định trong nhiều năm.

Sau giai đoạn chững lại từ năm 2010 – 2014, nền kinh tế Việt Nam đã lấy lại đà tăng trưởng vững mạnh trong những năm gần đây. Giai đoạn năm 2018 – 2019, tăng trưởng của Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) đều đạt trên 7%, đây là một tín hiệu rất khả quan cho thấy mặc dù tình hình kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn nhưng nền kinh tế nước ta đang tiếp tục tăng trưởng sôi động.

Tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2020 sụt giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2019, chỉ đạt mức tăng 2.91% so với cùng kỳ năm ngoái trong đó Quý I tăng 3,68%; quý II tăng 0,39%; quý III tăng 2,69%; quý IV tăng 4,48%. Đây là mức tăng thấp nhất trong hơn 10 năm trở lại đây song vẫn là một thành tựu đáng ghi nhận trong bối cảnh toàn cầu chịu ảnh hưởng của một đợt suy thoái kinh tế nặng nề do ảnh hưởng của dịch Covid 19.

Riêng trong Quý 2, nền kinh tế đã chịu tác động nặng nề nhất của dịch Covid-19 khi Chính phủ chỉ đạo thực hiện mạnh mẽ các giải pháp giãn cách xã hội trong 3 tuần đầu tháng 4 khiến tất cả các khu vực của nền kinh tế chịu ảnh hưởng đặc biệt là khu vực dịch vụ, khi các hoạt động kinh doanh đều bị cấm trừ các dịch vụ thiết yếu dẫn đến khu vực dịch vụ suy giảm 1,76%. Tuy nhiên, trong Quý 3 và Quý 4 nền kinh tế đã có tín hiệu phục hồi mạnh mẽ khi các biện pháp giãn cách xã hội được áp dụng theo chiều hướng chọn lọc hơn nhờ khả năng kiểm soát dịch bệnh tuyệt vời của Việt Nam và các biện pháp kích thích tăng trưởng kinh tế bao gồm cả tài khóa và tiền tệ.

Nền kinh tế Việt Nam cũng cho thấy khả năng thích nghi và phục hồi cao khi vẫn đạt mức tăng trưởng dương trong năm 2020 trong bối cảnh nhiều nền kinh tế trên thế giới tăng trưởng âm. Đặc biệt, chất lượng tăng trưởng kinh tế cải thiện rất khả quan, tạo niềm tin cho các nhà đầu tư thể hiện qua các cân đối vĩ mô như lạm phát, tỷ giá hối đoái, cán cân thanh toán, nợ xấu trong hệ thống ngân hàng, nợ công/GDP đều không có biến động lớn và cơ bản được giữ trong mức an toàn trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều hoàn cảnh bất lợi.





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ**

**Tốc độ tăng trưởng GDP Việt Nam giai đoạn 2009-2020**

**Tăng trưởng GDP của Việt Nam qua các năm**



*Nguồn: Tổng cục thống kê*

Năm 2021, Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng GDP đạt khoảng 6% và trong giai đoạn 2021-2025, tốc độ tăng trưởng GDP bình quân đạt khoảng 6,5%-7%. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý I/2021 ước tính tăng 4,48% so với cùng kỳ 2020, cao hơn tốc độ tăng 3,68% của quý I/2020. Do dịch bệnh vẫn đang còn phức tạp nên bên cạnh những kết quả đạt được, bước sang quý II, kinh tế - xã hội Việt Nam sẽ còn phải đối mặt với nhiều khó khăn.

**Lạm phát, lãi suất:**

**Lãi suất cho vay bình quân**



**Lạm phát của Việt Nam qua các năm**



*Nguồn: Tổng cục thống kê*

CPI bình quân năm 2020 tăng 3,23% so với bình quân năm 2019, đạt mục tiêu Quốc





## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

### CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ

hội đề ra là dưới 4%; CPI tháng 12/2020 tăng 0,19% so với tháng 12/2019, là mức thấp nhất trong giai đoạn 2016-2020. CPI bình quân năm 2020 tăng do giá các mặt hàng lương thực tăng 4,51%; giá các mặt hàng thực phẩm tăng 12,28% so với năm trước, trong đó riêng giá thịt lợn tăng 57,23%; giá thuốc và thiết bị y tế tăng 1,35% do dịch Covid-19 trên thế giới vẫn diễn biến phức tạp nên nhu cầu về mặt hàng này ở mức cao; tiếp tục thực hiện lộ trình tăng học phí theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP làm chỉ số giá nhóm dịch vụ giáo dục năm 2020 tăng 4,32% so với năm 2019. Dự báo rong năm 2021 sẽ không có nhiều yếu tố tác động khiến CPI có thể gia tăng vượt khỏi tầm kiểm soát. Giá điện nhiều khả năng sẽ được giữ nguyên để hỗ trợ nền kinh tế, giá xăng dầu cũng có khả năng ổn định do nhu cầu yếu trên toàn cầu, giá các mặt hàng dịch vụ công như giáo dục và y tế đã được điều chỉnh theo lộ trình trong vài năm gần đây nên không thể có yếu tố đột biến, giá thịt lợn nhiều khả năng sẽ giảm khi dịch bệnh đi qua và các hộ chăn nuôi tăng cường tái đàn khi có lợi nhuận cao. Về nguyên nhân tiền tệ, Chính sách của NHNN cũng không gây áp lực lên CPI trong năm 2021 khi từ năm 2018 NHNN đã kiên định điều hành thận trọng và kiểm soát mức tăng trưởng tín dụng dưới 14% (thậm chí tín dụng năm 2020 có thể chỉ tăng dưới 11% do nhu cầu vốn kinh doanh giảm). Nguyên nhân chính tạo ra lạm phát tại Việt Nam vẫn xuất phát chủ yếu từ nguyên nhân tiền tệ. Trong các năm lạm phát mất kiểm soát trong quá khứ như năm 2008, 2010 và 2011, tỷ lệ tăng cung tiền và tín dụng của các năm liền trước đều rất cao. Hiện nay, độ chênh lệch giữa tăng trưởng GDP danh nghĩa và tăng trưởng cung tiền không còn lớn như các năm trước đây do đó rủi ro lạm phát cao gần như không đáng kể. Các yếu tố bên ngoài như giá hàng hóa cơ bản trên thế giới, giá dịch vụ công có thể gây áp lực lạm phát trong ngắn hạn song không đáng quan ngại. Về cơ bản lạm phát tại Việt Nam đã được kiểm soát chặt chẽ, kỳ vọng NHNN sẽ tiếp tục duy trì quan điểm điều hành như hiện nay trong tương lai.

#### **Rủi ro luật pháp**

Rủi ro về luật pháp là những thay đổi trong hệ thống các văn bản luật trực tiếp hoặc gián tiếp điều chỉnh hoạt động của Công ty.

Để tăng cường hiệu quả quản lý cũng như tạo hành lang pháp lý cho các doanh nghiệp tăng trưởng và phát triển, Nhà nước đã thực hiện ban hành một loạt các hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật nhằm điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Công ty cổ phần Kim Vĩ là một doanh nghiệp đại chúng mọi hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, các văn bản pháp luật và các thông tư hướng dẫn liên quan. Luật và các văn bản dưới luật đặc biệt trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn tiềm ẩn và khi xảy ra bất cứ sự thay đổi nào sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị và kinh doanh của Công ty.

Hiện nay, các quy định mới về Quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng đã có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, cụ thể: Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14,





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VÌ**

Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thanh hành một số điều của Luật Chứng khoán, Thông tư số 96/2020/TT-BTC hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về Quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng (có hiệu lực thi hành từ ngày 15/02/2021).

Các điểm mới của các văn bản nêu trên có thể kể đến như nâng điều kiện chào bán chứng khoán ra công chúng, nâng cao chất lượng báo cáo tài chính, đổi mới cơ chế đăng ký doanh nghiệp, siết chặt quy định về quản trị công ty, tăng cường minh bạch thông tin và tăng chế tài xử lý vi phạm.

Ngoài ra, các chuẩn mực kế toán, kiểm toán mới vẫn đang từng bước xây dựng và hoàn chỉnh nên Công ty phải thường xuyên theo dõi, cập nhật để kịp thời áp dụng các quy định mới, đảm bảo công tác hạch toán theo đúng pháp luật. Điển hình, vào ngày 23/03/2019, Bộ Tài chính đã gửi xin ý kiến dự thảo Đề án áp dụng chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế vào Việt Nam (IFRS) với giai đoạn 1: giai đoạn chuẩn bị (từ năm 2019 đến năm 2021), giai đoạn 2: giai đoạn thử nghiệm (từ năm 2022 đến năm 2025) và giai đoạn 3: giai đoạn bắt buộc áp dụng IFRS (từ sau năm 2025) bao gồm tất cả các công ty mẹ của các tập đoàn kinh tế nhà nước, tất cả các công ty niêm yết, tất cả các công ty đại chúng có quy mô lớn là công ty mẹ chưa niêm yết.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

**Bảng số 1: Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Tăng trưởng năm 2020 so với 2019
1	Tổng giá trị tài sản	904.988.599.601	725.783.630.371	-19,80%
2	Vốn chủ sở hữu	563.773.325.118	522.975.785.663	-7,24%
3	Doanh thu thuần	636.001.830.541	325.794.836.363	-48,77%
4	Lợi nhuận từ Hoạt động kinh doanh	2.939.249.572	-40.408.314.091	-1474,78%
5	Lợi nhuận khác	4.565.576.803	-221.225.364	-104,85%
6	Lợi nhuận trước thuế	7.504.826.375	-40.629.539.455	-641,38%
7	Lợi nhuận sau thuế	5.990.481.176	-40.629.539.455	-778,23%
8	Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,94%	-12,47%	





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ**

9	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%
10	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	1,06%	-7,77%

*(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty)*

## 2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

### 2.1. Danh sách Ban điều hành

#### ✚ Danh sách Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Đỗ Hùng	Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 01/8/2020)
2	Ông Đỗ Hòa	Q.Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 01/8/2020)
3	Ông Trần Trung Nghĩa	Kế toán trưởng

#### ✚ Lý lịch thành viên Ban điều hành

<b>Ông</b>	:	<b>ĐỖ HÙNG</b>
<b>Ngày tháng năm sinh:</b>	:	08/02/1968
<b>Nơi sinh</b>	:	Nha Trang
<b>Số căn cước công dân</b>	:	046068000397 cấp ngày 26/07/2019 tại CA TP. Hồ Chí Minh
<b>Địa chỉ thường trú</b>	:	Số 456/66 Cao Thắng – Phường 12 – Quận 10 – TP. Hồ Chí Minh
<b>Trình độ chuyên môn</b>	:	Cử nhân kinh tế
<b>Quá trình công tác</b>	:	
• <b>Từ năm 2000 tới năm 2008</b>	:	Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Kim Vĩ
• <b>Từ 2009 tới nay</b>	:	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ (miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc ngày 01/8/2020)
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty</b>	:	Chủ tịch Hội đồng quản trị
<b>Số cổ phần nắm giữ: 2.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,44 % vốn điều lệ</b>		





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ**

<b>Trong đó:</b>
+ <b>Cổ phần sở hữu cá nhân: 2.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,44% vốn điều lệ.</b>
+ <b>Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ</b>
<b>Các khoản nợ đối với Công ty: Không</b>
<b>Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không</b>

<b>Ông</b>	<b>: ĐỖ HÒA</b>
<b>Ngày tháng năm sinh:</b>	<b>: 01/10/1972</b>
<b>Nơi sinh</b>	<b>: Khánh Hòa</b>
<b>Số CMND</b>	<b>: 024031574 cấp ngày 30/1/2008 tại CA TP. Hồ Chí Minh</b>
<b>Địa chỉ thường trú</b>	<b>: Số 22/48 Cư xá Lữ Gia – Phường 15 – Quận 11 – TP. Hồ Chí Minh</b>
<b>Trình độ chuyên môn</b>	<b>: Cử nhân kinh tế</b>
<b>Quá trình công tác</b>	<b>:</b>
<b>• Từ năm 2000 tới 2008</b>	<b>: Thành viên Hội đồng thành viên kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH Kim Vĩ</b>
<b>• Từ năm 2009 tới nay</b>	<b>: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm quyền Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ</b>
<b>• Chức vụ đang nắm giữ tại công ty</b>	<b>: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm quyền Tổng Giám Đốc (bổ nhiệm chức vụ quyền tổng giám đốc ngày 01/8/2020)</b>
<b>Số cổ phần nắm giữ: 400.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,81% vốn điều lệ</b>	
<b>Trong đó:</b>	
+ <b>Cổ phần sở hữu cá nhân: 400.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,81% vốn điều lệ.</b>	
+ <b>Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ</b>	
<b>Các khoản nợ đối với Công ty: Không</b>	
<b>Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không</b>	

<b>Ông</b>	<b>: TRẦN TRUNG NGHĨA</b>
<b>Ngày tháng năm sinh:</b>	<b>: 07/10/1984</b>
<b>Nơi sinh</b>	<b>: Trà Bá – TP Plei ku – Gia Lai</b>
<b>Số CMND</b>	<b>: 230610578 cấp ngày 01/10/2014 tại CA Gia Lai</b>
<b>Trình độ chuyên môn</b>	<b>: Cử nhân kinh tế</b>





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ**

<b>Quá trình công tác</b>	:
• Từ năm 2005 tới năm 2007	: Kế toán tổng hợp Công ty TNHH Thịnh Minh Tiến
• Từ năm 2007 tới năm 2009	: Trưởng phòng tư vấn Tài chính – Kế toán Công ty cổ phần Tư Vấn Gia Long
• Từ năm 2009 tới tháng 9/2010	: Kế toán trưởng Hợp tác xã Vận Tải Và Xếp Dỡ Đại Thành
• Từ 10/2010 tới tháng 10/2011	: Phó phòng Kế toán Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
• Từ năm 2011 tới nay	: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty</b>	: Kế toán trưởng
<b>Số cổ phần nắm giữ: 10.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,02% vốn điều lệ</b>	
<b>Trong đó:</b>	
+ Cổ phần sở hữu cá nhân: 10.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,02% vốn điều lệ.	
+ Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ	
<b>Các khoản nợ đối với Công ty: Không</b>	
<b>Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không</b>	

- 2.2. *Những thay đổi trong ban điều hành: Miễn nhiệm chức danh tổng giám đốc với ông Đỗ Hùng từ ngày 01/8/2020; Bổ nhiệm chức vụ Quyền tổng giám đốc đối với ông Đỗ Hòa từ ngày 01/8/2020.*
- 2.3. *Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động*

**Bảng số 2: Cơ cấu lao động**

<b>Tổng số lao động có tên trong doanh nghiệp</b>	<b>13</b>
<b>Trong đó:</b>	
<b>Số lao động có trình độ Đại học, trên Đại học</b>	<b>7</b>
<b>Bao gồm: + Lao động nam</b>	<b>4</b>
<b>+ Lao động nữ</b>	<b>3</b>
<b>Số lao động có trình độ Trung học, Cao đẳng</b>	<b>3</b>





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ**

<b>Bao gồm: + Lao động nam</b>	2
<b>+ Lao động nữ</b>	1
<b>Số lượng công nhân đã qua đào tạo</b>	3
<b>Bao gồm: + Lao động nam</b>	3
<b>+ Lao động nữ</b>	0

*(Nguồn: CTCP Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ-Tháng 12/2020)*

✚ **Chính sách lương thưởng**

Công ty xây dựng chính sách lương phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và bảo đảm cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, phù hợp với trình độ, năng lực và công việc chuyên môn của từng người. Cán bộ công nhân viên trong Công ty ngoài việc được hưởng lương tháng theo bậc lương cơ bản còn được hưởng lương công việc theo năng suất và hiệu quả.

Nhằm khuyến khích, động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng năng suất lao động và hiệu quả đóng góp, Công ty có chính sách thưởng định kỳ và thưởng đột xuất cho cá nhân, tập thể có những đóng góp thiết thực vào kết quả hoạt động chung.

Công ty trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo đúng quy định của pháp luật. Công ty luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi để Công đoàn và Đoàn thanh niên Công ty hoạt động hiệu quả. Hàng năm, cán bộ công nhân viên Công ty đều được hưởng chế độ vào các dịp lễ, tết.

✚ **Chính sách từ quỹ Thiện nguyện của công ty**

Ngoài những chính sách dành cho người lao động theo chế độ công ty, người lao động còn nhận được chính sách từ quỹ từ thiện. Đây là Quỹ từ thiện mang tính chất thiện nguyện, Quỹ này tách rời các hoạt động chính sách của công ty. Quỹ thiện nguyện nhằm mục đích chia sẻ và chăm lo đời sống của công nhân viên, đồng thời khuyến khích những công nhân viên có tâm niên và tay nghề cao, đặc biệt là những công nhân viên có đóng góp tốt cho công ty. Chẳng hạn chính sách hỗ trợ đám cưới, đám hỏi, khuyến học, hỗ trợ an cư lạc nghiệp, hỗ trợ công nhân viên có hoàn cảnh khó khăn, ...

**3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN**

a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2016 công ty phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ thêm 330 tỷ đồng thành công để đầu tư mở rộng nhà máy sản xuất thép không gỉ .

Đến hết năm 2018 công ty đã hoàn thành đầu tư mở rộng nhà máy thép không gỉ.

Năm 2020 máy móc thiết bị nhà xưởng đầu tư mới cơ bản đã đưa vào sử dụng đem lại hiệu quả kinh tế.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

**4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH**

a) Tình hình tài chính





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ**

**Bảng số 3: Tình hình tài chính**

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	904.988.599.601	725.783.630.371	-19,80%
Doanh thu thuần	636.001.830.541	325.794.836.363	-48,77%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.939.249.572	-40.408.314.091	-1474,78%
Lợi nhuận khác	4.565.576.803	-221.225.364	-104,85%
Lợi nhuận trước thuế	7.504.826.375	-40.629.539.455	-641,38%
Lợi nhuận sau thuế	5.990.481.176	-40.629.539.455	-778,23%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

**Bảng số 4: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
<b>1, Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,48	1,93	
Hệ số thanh toán nhanh TSLĐ – Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	Lần	0,68	0,68	
<b>2, Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
Hệ số Nợ/Tổng Tài sản	%	37,70%	27,94%	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	60,52%	38,78%	
<b>3, Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho BQ	Vòng	2,12	1,28	
Doanh thu thuần/Tổng Tài sản BQ	Lần	0,7	0,44	
<b>4, Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ**

Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,94%	-12,47%	
Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	0,46%	-12,40%	
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	%	1,07%	-7,77%	
Lợi nhuận sau thuế/Tổng Tài sản BQ	%	0,66%	-5,56%	

*(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty)*

**5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU**

**a) Cổ phần**

- Tổng số cổ phần: 49.500.000 cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 49.500.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu: 0 cổ phiếu,

**b) Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 06/04/2020**

**Bảng số 5: Cơ cấu cổ đông**

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
<b>1</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>1.018</b>	<b>47.971.000</b>	<b>96,91%</b>
1,1	Tổ chức	5	49.292	0,10%
1,2	Cá nhân	1.013	47.921.708	96,81%
<b>2</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>19</b>	<b>1.529.000</b>	<b>3,09%</b>
2,1	Tổ chức	5	1.300.100	2,63%
2,2	Cá nhân	14	228.900	0,46%
<b>3</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>			<b>0,00%</b>
<b>Tổng Cộng</b>		<b>1.037</b>	<b>49.500.000</b>	<b>100%</b>

*(Nguồn: Theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán KVC-VSD cung cấp)*

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có
- e) Các chứng khoán khác: Không có

**6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY**

**6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ**

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm:

STT	Tên nguyên vật liệu chính	ĐVT	Lượng sử dụng
1	Nguyên liệu inox 201	Kg	1.351.200
2	Bao bì đóng gói	Kg	4.369

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có

**6.2. Tiêu thụ năng lượng**

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp chủ yếu là điện năng. Là ngành sản xuất công nghiệp nặng nên chi phí năng lượng chiếm tỷ trọng lớn trong tổng chi phí của công ty.

Công ty sử dụng các thiết bị đồng bộ nhằm tối ưu trong việc tiết kiệm năng lượng. Ngoài ra, công tác kiểm soát định mức năng lượng rất được chú trọng, các khâu sản xuất được trang bị hệ thống đo đếm tiêu thụ năng lượng riêng để theo dõi mức tiêu hao từ đó có biện pháp xử lý kịp thời.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có

**6.3. Tiêu thụ nước**

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty sử dụng nước tự nhiên thông qua các hệ thống lọc để sản xuất kinh doanh.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Do đặc thù sản xuất kinh doanh nên công ty không sử dụng nước tái chế.

**6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

**6.5. Chính sách liên quan đến người lao động**

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Năm	2017	2018	2019	2020
-----	------	------	------	------





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ**

Lao động bình quân (người)	171	121	84	17
Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	6,6	8	8,4	12,2

*(Nguồn: CTCP Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ)*

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động  
Thời gian làm việc: 8h/ngày, 44 giờ/tuần, nghỉ trưa 1h. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh thì CBCNV có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

Ngày phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản, CBCNV được nghỉ lễ và tết 10 ngày theo quy định của Luật Lao động. Đối với CBCNV làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày/năm. Những người còn lại sẽ được nghỉ phép tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Trong thời gian nghỉ thai sản, ngoài thời gian nghỉ 06 tháng với chế độ bảo hiểm theo đúng quy định còn được hưởng thêm lương cơ bản do Bảo hiểm xã hội chi trả. Đặc biệt số ngày nghỉ phép hàng năm sẽ tăng theo thâm niên làm việc, cứ mỗi năm (05) năm làm việc tại Công ty sẽ được cộng thêm một (01) ngày phép.

Điều kiện làm việc: Công ty trang bị đầy đủ các công cụ bảo hộ lao động, đồng thời Công ty luôn tuân thủ các nguyên tắc an toàn lao động để đảm bảo năng suất lao động cao và an toàn cho CBCNV.

Chế độ thai sản cho nhân viên nữ:

Ngoài chế độ được hưởng theo quy định của luật lao động, CBCNV nữ công ty còn được hưởng chế độ riêng:

- Từ tháng thứ 1 đến khi nghỉ sinh: cán bộ - công nhân viên nữ mang thai được đi trễ và về sớm 1h, tổng 2h/1 ngày làm việc.
- Ngoài ra, từ tháng thứ 6 của thai kỳ cho đến khi nghỉ sinh: cán bộ - công nhân viên nữ mang thai được làm việc tại nhà vào ngày thứ 7 hàng tuần.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút được lao động có năng lực và trình độ chuyên môn phù hợp vào làm việc tại Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng quy mô hoạt động của Công ty. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà Công ty đưa ra những tiêu chuẩn riêng song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như có sức khỏe, trình độ chuyên môn cơ bản phù hợp với lĩnh vực hoạt động của Công ty, nhiệt tình và ham học hỏi, yêu thích công việc và chủ động sáng tạo trong công việc. Đối với các vị trí quan trọng, việc tuyển dụng chặt chẽ hơn với các yêu cầu về kinh nghiệm công tác, khả năng phân tích và tác nghiệp độc lập trình độ về ngoại ngữ và tin học.

Công ty cũng dành chính sách lương, thưởng và những chế độ đãi ngộ cao cho các nhân viên giỏi, có trình độ học vấn cao và có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan đến ngành nghề hoạt động của Công ty nhằm một mặt tạo tâm lý ổn định cho nhân viên và mặt khác để tập hợp, thu hút nguồn nhân lực giỏi về làm việc cho Công ty.

Bên cạnh đó, mỗi một CBCNV khi mới vào nhận việc tùy vị trí công việc sẽ được





## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

### CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ

Phòng đào tạo huấn luyện nghiệp vụ chuyên môn liên quan đến lĩnh vực sản xuất kinh doanh thép không gỉ. Ngoài ra, hàng năm đơn vị cũng luôn xây dựng kế hoạch, thực hiện đào tạo và đào tạo lại tay nghề trình độ cho người lao động bằng nhiều hình thức, nhằm phát triển đội ngũ cán bộ công nhân viên đáp ứng yêu cầu đa dạng hóa ngành nghề của Công ty, theo kịp trình độ công nghệ của các nước tiên tiến trên thế giới.

#### **6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: *Không có*

#### **6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không**

### **III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

#### **1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

- Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm phản ánh lỗ 40.629.539.455 giảm 48.134.365.830 VND so với năm trước (lợi nhuận kinh doanh năm trước là 5.990.481.176 VND). Năm nay, doanh thu của Công ty chỉ đạt 325.794.836.363 VND, giảm đáng kể so với doanh thu năm trước với mức giảm là 310.206.994.178 VND, tương đương tỷ lệ giảm là 49%, và đây là nguyên nhân chính làm cho kết quả kinh doanh của Công ty sụt giảm đáng kể trong năm.
- Nguyên nhân chủ yếu làm doanh thu và kết quả kinh doanh của Công ty giảm sút trong năm: Sản phẩm inox của Công ty đang từng bước thay đổi đủ phù hợp theo “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Thép không gỉ” do Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư số 15/2019/TT-BKHCN ngày 15 tháng 11 năm 2019. Theo đó, nguồn nguyên liệu sản xuất thép không gỉ của Công ty hiện nay (chủ yếu nhập khẩu từ Trung Quốc và mua trong nước) sẽ không thể đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật mới này. Công ty đang tìm kiếm nguồn cung ứng nguyên liệu khác đạt chuẩn kỹ thuật mới, đồng thời sản xuất, tiêu thụ hết nguyên liệu tồn kho trong thời gian qua, cho nên lượng đơn đặt hàng của Công ty giảm trong năm qua. Bên cạnh đó, đại dịch Covid-19 bùng phát mạnh từ cuối năm 2019, đầu năm 2020, và diễn biến phức tạp, khó lường và kéo dài tại Việt Nam và trên toàn thế giới, ... điều này đã làm cho các nguồn cung cấp nguyên liệu của Công ty bị phong tỏa, hạn chế, thiếu hụt. Yêu cầu chất lượng sản phẩm khắt khe, nhu cầu và thị trường tiêu thụ sản phẩm lại giảm; sản xuất giảm, cầm chừng trong khi chi phí khấu hao tài sản cố định, khấu hao nhà xưởng và máy móc thiết bị mới đầu tư hoàn thành sử dụng trong năm lại gia tăng, gánh nặng chi phí lãi vay không suy giảm so với năm trước, ... Đây chính là các nguyên nhân chủ yếu làm doanh thu sụt giảm đáng kể và phát sinh lỗ lớn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm qua.
- Ban Tổng giám đốc Công ty đã và đang chủ động hàng loạt các giải pháp trong điều hành sản xuất kinh doanh để ứng phó và giảm thiểu tối đa các ảnh hưởng của đại dịch Covid-19





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ**

cũng như thích ứng với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thép không gỉ. Công ty đã nhận được sự chia sẻ và hỗ trợ từ các ngân hàng, đối tác, các nhà cung cấp, đồng thời đang tiến hành nghiên cứu thị trường, mở rộng kinh doanh các dòng sản phẩm khác trong và ngoài ngành bằng việc tận dụng các lợi thế về máy móc thiết bị, quỹ đất, công trình nhà xưởng đã đầu tư sẵn có đi đôi với hoạch định lại nhà xưởng cho thuê những diện tích chưa cần sử dụng, kiểm soát tối ưu chi phí hoạt động.

**2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH**

**a) Tình hình tài sản**

**Bảng số 6: Tình hình tài sản**

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm/
<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>505.161.295.084</b>	<b>390.085.044.266</b>	-22,78%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	4.007.954.092	5.988.696.686	49,42%
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	40.183.147.652	0	-100,00%
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	185.827.541.775	130.357.604.422	-29,85%
<i>Phải thu khách hàng</i>	<i>119.569.554.828</i>	<i>92.249.197.966</i>	<i>-22,85%</i>
<i>Trả trước cho người bán</i>	<i>41.281.550.027</i>	<i>37.843.157.697</i>	<i>-8,33%</i>
<i>Phải thu về cho vay ngắn hạn</i>	<i>14.000.000.000</i>	<i>0</i>	<i>-100,00%</i>
<i>Phải thu ngắn hạn khác</i>	<i>10.976.436.920</i>	<i>265.248.759</i>	<i>-97,58%</i>
4. Hàng tồn kho	271.994.532.940	252.381.784.063	-7,21%
5. Tài sản ngắn hạn khác	3.148.118.625	1.356.959.095	-56,90%
<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>399.827.304.517</b>	<b>335.698.586.105</b>	-16,04%
1. Các khoản phải thu dài hạn	41.349.444.444	0	-100,00%
2. Tài sản cố định	288.063.525.393	334.433.612.724	16,10%
3. Tài sản dở dang dài hạn	68.951.398.642	243.198.772	-99,65%
<i>Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</i>	<i>68.951.398.642</i>	<i>243.198.772</i>	<i>-99,65%</i>
4. Đầu tư tài chính dài hạn	500.000.000	500.000.000	0,00%
5. Tài sản dài hạn khác	962.936.038	521.774.609	-45,81%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty)

**b) Tình hình nợ phải trả**





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ**

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ

**Bảng số 7: Tình hình công nợ**

<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>Năm 2019 (Đồng)</b>	<b>Năm 2020 (Đồng)</b>	<b>% tăng giảm/</b>
<b>A, NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>341.215.120.309</b>	<b>202.807.844.708</b>	<b>-40,56%</b>
<b>I, Nợ ngắn hạn</b>	<b>340.685.107.909</b>	<b>202.050.132.308</b>	<b>-40,69%</b>
1. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	317.991.768.357	195.426.225.366	-38,54%
2. Phải trả cho người bán ngắn hạn	11.278.083.008	2.922.036.487	-74,09%
3. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	495.160.594	47.693.604	-90,37%
4. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	3.724.643.207	0	-100,00%
5. Phải trả người lao động	569.890.095	174.045.218	-69,46%
6. Chi phí phải trả	2.382.465.460	381.131.633	-84,00%
7. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	1.243.097.188	0	-100,00%
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.000.000.000	3.000.000.000	0,00%
<b>II, Nợ dài hạn</b>	<b>530.012.400</b>	<b>757.712.400</b>	<b>42,96%</b>
1. Phải trả dài hạn khác	530.012.400	757.712.400	42,96%
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	0	0	0

(Nguồn: BCTC Kiểm toán năm 2020 của Công ty)

**3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ**

Những tiến bộ về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Bộ máy điều hành và lãnh đạo gọn nhẹ, trực tiếp, Dưới Ban Tổng Giám đốc có các phòng ban với chức năng và





## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

### CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ

nhiệm vụ công việc cụ thể với sự giám sát và điều hành sát sao của các trưởng bộ phận, Chính sách của công ty đảm bảo theo đúng luật định hiện hành của nhà nước Việt Nam, chính sách nhân sự nhằm thúc đẩy hoạt động của Công ty, Chính sách trả lương cho nhân viên theo năng lực làm việc và chế độ đãi ngộ tốt đã giúp công ty tuyển dụng được những nhân sự có năng lực thực sự, có tâm huyết làm việc cho công ty.

Các biện pháp kiểm soát: công ty có Ban kiểm soát gồm các thành viên độc lập, giám sát hoạt động tài chính cũng như quản lý của công ty

#### **4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI**

Phát huy những lợi thế sẵn có và kinh nghiệm tích lũy qua gần 30 năm trong lĩnh vực thép không gỉ, Kim Vĩ đã đưa ra chiến lược kinh doanh để củng cố vị thế của mình trong việc sản xuất và phân phối các sản phẩm thép không gỉ, đồng thời nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường, đó là:

- Mở rộng hệ thống phân phối và giao hàng tại nhiều tỉnh, thành phố;
- Tăng cường tiềm lực tài chính của Công ty;
- Đầu tư xây dựng mở rộng nhà máy sản xuất thép không gỉ để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng trên thị trường;
- Tham gia thêm vào chuỗi giá trị ở khâu sản xuất ra sản phẩm cuối cùng, thông qua nghiên cứu đầu tư sản xuất những mặt hàng inox mang lại lợi nhuận cao, thanh khoản tốt.

Bên cạnh chiến lược kinh doanh, Công ty cũng xây dựng chiến lược phát triển nguồn lực con người thông qua chính sách tuyển dụng, đào tạo và chế độ đãi ngộ phù hợp, giúp thu hút nguồn nhân lực chất lượng và gắn kết người lao động với Công ty, tạo động lực cho phát triển bền vững.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

##### **1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY, TRONG ĐÓ CÓ ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI.**

- Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã Chỉ đạo các phòng ban xây dựng các kế hoạch hành động phù hợp với mục tiêu hoạt động của Công ty nhằm tư vấn, giám sát việc thực hiện chiến lược và hạn chế rủi ro.
- Phân tích thông tin, đánh giá dự báo xu hướng phát triển các lĩnh vực hoạt động, từ đó hạn chế rủi ro đầu tư trong những năm kế tiếp, đảm bảo phát triển ổn định và bền vững.
- Tập trung hoàn thiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2020 tới các phòng ban trong toàn hệ thống.
- Kiểm tra việc thực hiện các quy chế quản trị, các quy định do Hội đồng quản trị ban hành và tình hình chấp hành việc tuân thủ các quy định của Nhà nước, của các cơ





## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

### CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ

quan chức năng, Hội đồng quản trị đã tổ chức 6 cuộc họp Hội đồng quản trị, qua đó đã ban hành 6 nghị quyết/quyết định liên quan đến các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

#### **2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

Hội đồng quản trị nhận thấy Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo điều lệ Công ty; đã tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, các Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị đảm bảo chấp hành đúng quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

#### **3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Năm 2020, HĐQT sẽ tiếp tục nỗ lực trong việc định hướng hoạt động, hỗ trợ sát sao trong hoạt động của Ban điều hành nhằm đạt được mục tiêu kinh doanh an toàn và hiệu quả.

Công ty tiếp tục giữ vững hoạt động sản xuất, chủ động tìm kiếm các cơ hội đầu tư trong và ngoài nước, đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu khi có cơ hội.

Chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm, đó là giá trị cốt lõi trong sự phát triển lâu dài của công ty.

Nâng cao hiệu quả quản lý nguồn nhân lực, ưu tiên nguồn nhân lực có chuyên môn và có tâm huyết với nghề.

Duy trì các mối quan hệ với các đối tác, khách hàng tiềm năng của công ty

Tăng cường tìm kiếm nhà đầu tư các tổ chức tín dụng mới để vay vốn hoạt động, tận dụng tối đa đòn bẩy tài chính.

Tinh gọn bộ máy quản lý, sắp xếp và lên kế hoạch sản xuất để giảm thiểu tối đa chi phí trong sản xuất kinh doanh.

#### **V. QUẢN TRỊ CÔNG TY**

##### **1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ có 05 (năm) thành viên, Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm, Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

##### **Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Đỗ Hùng	Chủ tịch HĐQT	Điều hành
2	Ông Đỗ Hòa	Thành viên HĐQT	Điều hành
3	Bà Đỗ Thị Thu Trang	Thành viên HĐQT	Không điều hành
4	Ông Lưu Xuân	Thành viên HĐQT	Không điều hành





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ**

5	Ông Lê Trần Vũ Đạt	Thành viên HĐQT	Không điều hành
---	--------------------	-----------------	-----------------

**ĐỖ HÙNG**

Đã nêu tại phần lý lịch của Ban lãnh đạo

**ĐỖ HÒA**

Đã nêu tại phần lý lịch của Ban lãnh đạo

<b>Bà</b>	<b>: ĐỖ THỊ THU TRANG</b>
Ngày tháng năm sinh:	: 25/12/1976
Nơi sinh	: Khánh Hòa
Số CMND	: 025469530 cấp ngày 04/04/2011 tại CA TP, Hồ Chí Minh
Địa chỉ thường trú	: Số 46 Bàu Cát 1- Phường 14 – Quận, Tân Bình – TP, Hồ Chí Minh
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:
• Từ năm 2000 tới năm 2008	: Nhân viên phòng XNK Công ty TNHH Kim Vĩ
• Từ 2009 tới nay	: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	: Thành viên Hội đồng quản trị
Số cổ phần nắm giữ:	<b>200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,4% vốn điều lệ</b>
<b>Trong đó:</b>	
+ Cổ phần sở hữu cá nhân:	<b>200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,4% vốn điều lệ,</b>
+ Cổ phần đại diện sở hữu:	<b>0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ</b>
Các khoản nợ đối với Công ty:	<b>Không</b>
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	<b>Không</b>

<b>Ông</b>	<b>: LƯU XUÂN</b>
Ngày tháng năm sinh:	: 27/01/1965
Nơi sinh	: TP, Hồ Chí Minh
Số CMND	: 022637175 cấp ngày 08/12/2012 tại CA TP, Hồ Chí Minh
Địa chỉ thường trú	: Số 31 Lương Minh Nguyệt, Tân Thới Hòa, Q, Tân Phú, Tp, Hồ Chí Minh
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ**

Quá trình công tác	:
• Từ năm 1991 tới năm 1992	: Hướng dẫn viên Công ty du lịch Festival
• Từ năm 1999 tới 2000	: Phiên dịch viên Công ty nông lâm Đài Loan
• Từ năm 2000 tới năm 2002	: Phiên dịch viên Công ty Wei Chien Đài Loan
• Từ năm 2002 tới năm 2006	: Trưởng phòng kinh doanh Công ty Tân Hoa Thịnh
• Từ năm 2007 tới năm 2014	: Phó phòng Xuất nhập khẩu Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
• Từ 2015 tới nay	: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty
<b>Số cổ phần nắm giữ: 5.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,01% vốn điều lệ</b>	
<b>Trong đó:</b>	
+ Cổ phần sở hữu cá nhân: 5.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,01% vốn điều lệ,	
+ Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ	
<b>Các khoản nợ đối với Công ty: Không</b>	
<b>Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không</b>	

<b>Ông</b>	<b>: LÊ TRẦN VŨ ĐẠT</b>
Ngày tháng năm sinh:	: 23/05/1978
Nơi sinh	: Xuân Đông, Diên Xuân, Diên Khánh, Khánh Hòa
Số CMND	: 225046228 cấp ngày 12/04/2012 CA, Khánh Hòa
Địa chỉ thường trú	: Xuân Đông, Diên Xuân, Diên Khánh, Khánh Hòa
Điện thoại	: (028) 37979009
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:
• Từ năm 2000 tới năm 2014	: Nhân viên chuyển ngân Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
• Từ năm 2015 tới nay	: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ**

<b>Số cổ phần nắm giữ: 100 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0002% vốn điều lệ</b>
<b>Trong đó:</b>
<b>+ Cổ phần sở hữu cá nhân: 100 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0002% vốn điều lệ,</b>
<b>+ Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ</b>
<b>Các khoản nợ đối với Công ty: Không</b>
<b>Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không</b>

- b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: *Thư ký Hội đồng quản trị*
- c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

**Bảng số 8: Các quyết định, nghị quyết của HĐQT năm 2020**

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	0103/NQ-HĐQT/2020/KVC	01/03/2020	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 2020
2	0803/NQ-HĐQT/2020/KVC	08/03/2020	Thông qua việc cho vay cá nhân
3	2603/NQ-HĐQT/2020/KVC	26/03/2020	Thông qua phương án đề nghị gia hạn nợ vay tại ngân hàng Vietinbank
4	2104/NQ-HĐQT/2020/KVC	21/04/2020	Thông qua việc dùng tài sản thế chấp vay vốn tại Agribank chi nhánh Hóc Môn
5	2404/NQ-HĐQT/2020/KVC	24/04/2020	Thông qua việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giảm lãi suất tại Agribank chi nhánh Hóc Môn
6	0107/NQ-HĐQT/2020/KVC	01/07/2020	Thông qua việc vay vốn tại ngân hàng Vietinbank

*(Nguồn: CTCP Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ)*

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập, Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty, Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có

## **2. BAN KIỂM SOÁT**

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát của Công ty có 03 (ba) thành viên, Các thành viên của ban kiểm soát có nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm, thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ**

**Danh sách thành viên Ban kiểm soát**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thị Kim Chi	Trưởng Ban kiểm soát ( Miễn nhiệm 8/5/2020)
2	Nguyễn Đài Trang	Thành viên Ban kiểm soát
3	Nguyễn Tăng Minh Đức	Thành viên Ban kiểm soát

<b>Bà</b>	<b>: NGUYỄN THỊ KIM CHI</b>
<b>Ngày tháng năm sinh:</b>	<b>: 28/07/1977</b>
<b>Nơi sinh</b>	<b>: Thừa Thiên Huế</b>
<b>Số CMND</b>	<b>: 025181095 cấp ngày 26/08/2009 tại CA TP, Hồ Chí Minh</b>
<b>Địa chỉ thường trú</b>	<b>: Số 45/59/6 Khu phố 3 - TCH 25 - Phường Tân Chánh Hiệp – Quận 12 – TP, Hồ Chí Minh</b>
<b>Điện thoại</b>	<b>: (028) 37979009</b>
<b>Trình độ chuyên môn</b>	<b>: Cử nhân kinh tế</b>
<b>Quá trình công tác</b>	<b>:</b>
<b>• Từ năm 2000 – 2006</b>	<b>: Nhân viên kế toán Công ty TNHH Kim Vĩ</b>
<b>• Từ năm 2007 – 2008</b>	<b>: Kế toán trưởng Công ty TNHH Kim Vĩ</b>
<b>• Từ năm 2008 – 2011</b>	<b>: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ</b>
<b>• Từ năm 2012 - nay</b>	<b>: Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ</b>
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty</b>	<b>: Trưởng ban kiểm soát (miễn nhiệm ngày 08/5/2020)</b>
<b>Số cổ phần nắm giữ:</b>	<b>10.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,02% vốn điều lệ</b>
<b>Trong đó:</b>	
<b>+ Cổ phần sở hữu cá nhân:</b>	<b>10.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,02% vốn điều lệ,</b>
<b>+ Cổ phần đại diện sở hữu:</b>	<b>0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ</b>
<b>Các khoản nợ đối với Công ty:</b>	<b>Không</b>
<b>Lợi ích liên quan đối với Công ty:</b>	<b>Không</b>

<b>Bà</b>	<b>: NGUYỄN ĐÀI TRANG</b>
<b>Ngày tháng năm sinh:</b>	<b>: 21/03/1978</b>
<b>Nơi sinh</b>	<b>: TP, Hồ Chí Minh</b>
<b>Số CMND</b>	<b>: 023464570 cấp ngày 14/01/2010 tại CA TP, Hồ</b>





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ**

	Chí Minh
Địa chỉ thường trú	: Số 468/32/3 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 10, TP, Hồ Chí Minh
Trình độ chuyên môn	: Trung cấp kinh tế
Quá trình công tác	:
• Từ năm 2007 - 2014	: Nhân viên kinh doanh Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
• Từ năm 2013 – nay	: Kế toán viên Công ty TNHH Công nghệ Kim Long
• Từ 2009 tới nay	: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	: Thành viên ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	: Kế toán viên Công ty TNHH Công nghệ Kim Long
<b>Số cổ phần nắm giữ: 1.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,002% vốn điều lệ</b>	
<b>Trong đó:</b>	
+ <b>Cổ phần sở hữu cá nhân: 1.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,002% vốn điều lệ,</b>	
+ <b>Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ</b>	
<b>Các khoản nợ đối với Công ty: Không</b>	
<b>Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không</b>	

<b>Ông</b>	<b>: NGUYỄN TĂNG MINH ĐỨC</b>
Ngày tháng năm sinh:	: 19/02/1975
Nơi sinh	: Thừa Thiên Huế
Số CMND	: 024474821 cấp ngày 07/12/2005 tại CA TP, Hồ Chí Minh
Địa chỉ thường trú	: Số 468/32/3 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 10, TP, Hồ Chí Minh
Điện thoại	: (028) 37979009
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:
• Từ năm 2001 - 2009	: Chuyên viên Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
• Từ 2009 tới nay	: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	: Thành viên ban kiểm soát





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VÍ**

<b>Số cổ phần nắm giữ: 1.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,002% vốn điều lệ</b>
<b>Trong đó:</b>
+ <b>Cổ phần sở hữu cá nhân: 1.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,002% vốn điều lệ,</b>
+ <b>Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ</b>
<b>Các khoản nợ đối với Công ty: Không</b>
<b>Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không</b>

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2020, BKS đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty.

BKS đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Tổng giám đốc (BTGD) năm 2020 cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HDQT, BGD trong năm 2020;
- Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với HDQT, BGD về các vấn đề liên quan tới hoạt động của công ty trong năm;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 đối với HDQT và BGD;
- Thẩm tra báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá trung thực và hợp lý các số liệu tài chính.

**3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT**

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát:

**Bảng số 9: Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát**

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương, thưởng	Thù lao (HDQT, BKS, BGD)	Tổng thu nhập	Ghi chú
1	Đỗ Hùng	CT HDQT kiêm TGD	206.400.000	36.000.000	242.400.000	
2	Đỗ Hòa	Thành viên HDQT	200.400.000	24.000.000	224.400.000	



		kiêm Phó TGD				
3	Đỗ Thị Thu Trang	Thành viên HĐQT	151.200.000	24.000.000	175.200.000	
4	Lưu Xuân	Thành viên HĐQT		24.000.000	24.000.000	
5	Lê Trần Vũ Đạt	Thành viên HĐQT	78.769.500	24.000.000	102.769.500	
6	Nguyễn Thị Kim Chi	Trưởng Ban Kiểm soát	27.000.000	12.000.000	39.000.000	
7	Nguyễn Đài Trang	Thành viên Ban Kiểm soát	105.000.000	12.000.000	117.000.000	
8	Nguyễn Tăng Minh Đức	Thành viên Ban Kiểm soát	174.653.500	12.000.000	186.653.500	

*(Nguồn: CTCP Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ)*

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

**Bảng số 10: Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ**

STT	Người thực hiện giao dịch	Cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm (mua bán, chuyển đổi, thưởng....)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1							

*(Nguồn: CTCP Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ)*

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty

## **VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CTCP SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ**

**1. Ý KIẾN KIỂM TOÁN**

Theo ý kiến của Chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bao gồm: Báo cáo kiểm toán độc lập; Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

(Chi tiết báo cáo tài chính đính kèm)

Địa chỉ công bố Báo cáo tài chính:

<http://kimvico.com.vn/>

**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU INOX KIM VĨ**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**ĐỖ HÙNG**